

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ HK I
MÔN NGỮ VĂN LỚP 10 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Văn bản thơ	0	2.0	0	3.0	0	1.0	0	0	60
2	Viết	Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			0	3.0	0	4.0	0	2.0	0	1.0	100
Tỉ lệ %			30.0%		40.0%		20%		10%		
Tỉ lệ chung			70%				30%				

Ghi chú: Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

MA TRẬN ĐẶC TẢ

I. PHẦN ĐỌC HIỂU

Nhận biết:

- Nhận biết được các biểu hiện của thể thơ, từ ngữ, vần, nhịp, đối và các biện pháp nghệ thuật trong bài thơ.
- Nhận biết được bố cục, những hình ảnh, chi tiết tiêu biểu trong bài thơ.

- Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ.
- Nhận biết được bối cảnh lịch sử - văn hóa được thể hiện trong bài thơ.
- Nhận biết được những biểu hiện trực tiếp của tình cảm, cảm xúc trong bài thơ.

Thông hiểu:

- Phân tích được giá trị biểu đạt, giá trị thẩm mỹ của từ ngữ, vần, nhịp và các biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ.
- Phân tích được ý nghĩa, giá trị của hình ảnh, chi tiết tiêu biểu trong bài thơ
- Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình thể hiện trong bài thơ.
- Nêu được cảm hứng chủ đạo, chủ đề, thông điệp của bài thơ.
- Phát hiện và lí giải các giá trị đạo đức, văn hóa từ bài thơ.

Vận dụng:

- Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do bài thơ gợi ra.
- Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với tình cảm, quan niệm, cách nghĩ của bản thân trước một vấn đề đặt ra trong đời sống hoặc văn học Vận dụng cao:
- Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong bài thơ để lí giải ý nghĩa, thông điệp của bài thơ.
- Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn, cách cảm nhận riêng của tác giả về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu.

II. PHẦN VIẾT

Nhận biết:

- Nêu được thói quen hay quan niệm mang tính tiêu cực, cần phải từ bỏ.
- Xác định rõ được mục đích (khuyên người khác từ bỏ thói quen / quan niệm), đối tượng nghị luận (người / những người mang thói quen / quan niệm mang tính tiêu cực).
- Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.

Thông hiểu:

- Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp.
- Trình bày được những khía cạnh mang tính tiêu cực, bất lợi của thói quen / quan niệm; những lợi ích của việc từ bỏ thói quen / quan niệm ấy.
- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.
- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.

Vận dụng:

- Thể hiện được thái độ tôn trọng với đối tượng thuyết phục; chỉ ra được lợi ích của việc từ bỏ thói quen, quan niệm.
- Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic.

Vận dụng cao:

- Sử dụng kết hợp của phương thức miêu tả, biểu cảm, ... để tăng sức thuyết phục cho lập luận.
- Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết.
- Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 10 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.

ĐỀ THAM KHẢO

TRƯỜNG THPT THỦ ĐỨC

Năm học 2023 – 2024

ĐỀ LUYỆN TẬP CUỐI HỌC KÌ I – KHỐI 10

Môn: Ngữ văn - Thời gian: 90 phút

(Đề có 2 trang)

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản:

Ai biết Sài Gòn bao nhiêu phố

Ai biết Sài Gòn mấy cửa ô

Mà sông không đủ vòng tay ôm thành phố

Cây không kịp xanh theo những con đường

Ai biết Sài Gòn bao nhiêu phố

Ai biết Sài Gòn mấy cửa ô

Mà ngày ấy quân đi trùng trùng đội ngũ

Những cửa ô xòe năm cánh sao

Những con đường rưng rưng cờ đỏ

Bến đoàn viên con nước ngọt ngào

Ai biết Sài Gòn bao nhiêu phố

Ai biết Sài Gòn mấy cửa ô

Mà Sài Gòn luôn là phía trước

Hòn ngọc Viễn Đông lấp lánh ngực phố phường

Lòng lộng Sài Gòn đứng bên mép nước

Sài Gòn kiêu hãnh, yêu thương!

Em không đếm nổi đâu

Sài Gòn bao nhiêu phố

Đếm làm sao sóng nước Nhà Rồng

*Những con đường bao máu xương đã đổ
Những con đường như cuộc đời thành phố
Huyền thoại Sài Gòn, em nhé, viết thành thơ...
(Ai biết Sài Gòn bao nhiêu phố- Bùi Mạnh Nhị)*

Trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1. Văn bản trên được viết theo thể thơ gì? (1,0 điểm)

Câu 2. Xác định chủ thể trữ tình trong bài thơ. (1.0 điểm)

Câu 3. Kể ra ít nhất 2 từ láy có trong văn bản. Việc sử dụng từ láy như vậy có ý nghĩa gì? (1.0 điểm)

Câu 4. Hãy chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ trong các câu thơ sau (1,0 điểm)
*Lông lộng Sài Gòn đứng bên mép nước
Sài Gòn kiêu hãnh, yêu thương!*

Câu 5. Qua bài thơ, anh/chị hiểu gì về những tình cảm mà nhân vật trữ tình dành cho Sài Gòn? (1,0 điểm)

Câu 6. Với tư cách là một học sinh, anh/chị sẽ làm gì để thành phố chúng ta ngày càng lớn mạnh và giàu đẹp hơn? (1,0 điểm)

II. LÀM VĂN (4,0 điểm)

Ngày nay có một số bạn trẻ rất lười vận động và lười chơi thể thao. Em hãy viết bài văn nghị luận thuyết phục các bạn ấy từ bỏ thói quen này.

-----Hết-----